

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~224~~ BTP-QLXLVPHC&TDTHPL

Về góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày ~~07~~ tháng 7 năm 2016

CÓ: 008690

Số: 13 T 16
Ngày

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 2370/BTNMT ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ, tài liệu kèm theo dự thảo Nghị định

Trong hồ sơ gửi kèm theo dự thảo Nghị định, Bộ Tư pháp không nhận được đầy đủ các tài liệu theo quy định, cụ thể: Bản thuyết minh chi tiết về dự thảo Nghị định (đặc biệt, cần nêu rõ cơ sở quy định các hành vi mới hoặc sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định này), Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định, Báo cáo sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (Nghị định số 142/2013/NĐ-CP). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lưu ý việc xây dựng các tài liệu trong hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ để bảo đảm thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 và văn bản quy định chi tiết thi hành Luật này về trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ

Bộ Tư pháp thấy rằng, có sự không thống nhất giữa dự thảo Tờ trình với dự thảo Nghị định và giữa các nội dung của dự thảo Tờ trình. Cụ thể là:

Tại phần tên gọi, phần I, II dự thảo Tờ trình đều thể hiện việc ban hành Nghị định này là Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Tuy nhiên, phần IV dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định lại thể hiện đây là Nghị định được ban hành mới, thay thế Nghị định số 142/2013/NĐ-CP. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa tên gọi dự thảo Tờ trình và những nội dung có liên quan cho phù hợp, thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định, đồng thời, giai trình rõ

lý do xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ma không phải là Nghị định sửa đổi, bổ sung theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Dự thảo Tờ trình đang đưa nội dung này vào vấn đề xin ý kiến Chính phủ).

3. Về một số vấn đề lớn của dự thảo Nghị định

3.1. Về việc quy định hành vi vi phạm hành chính:

Một số hành vi quy định tại dự thảo Nghị định còn quá chung chung, chưa được mô tả cụ thể theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, chẳng hạn như: hành vi thông báo không đúng, không đủ nội dung theo quy định (khoản 1 Điều 2, khoản 1 Điều 5 dự kiến bổ sung); hành vi cùng một thời điểm thực hiện quá số lượng đề án, dự án theo quy định (khoản 3 Điều 4 dự kiến bổ sung); hành vi cùng thực hiện quá số lượng đề án, báo cáo theo quy định (điểm a khoản 3 Điều 5 dự kiến bổ sung); hành vi cá nhân tự vẫn độc lập thực hiện quá số lượng đề án, báo cáo theo quy định (điểm b khoản 3 Điều 5 dự kiến bổ sung); hành vi quan trắc không đúng chế độ quy định (điểm d khoản 2 Điều 6 dự kiến bổ sung); hành vi ... vận hành xả với thời gian không đảm bảo thời gian yêu cầu (các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 17 dự kiến bổ sung)... Để thực hiện đúng quy định của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP nêu trên, đồng thời, để bảo đảm tính khả thi của Nghị định khi được ban hành và có hiệu lực, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định các điều kiện cụ thể nêu tại những điều trên hoặc dẫn chiếu các quy định pháp luật nội dung điều chỉnh các vấn đề trên để người có thẩm quyền có căn cứ áp dụng pháp luật trên thực tiễn.

3.2. Vấn đề trùng lặp hành vi vi phạm hành chính

Một số hành vi quy định tại dự thảo Nghị định có sự trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính về gây ô nhiễm môi trường được quy định Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, chẳng hạn như: Hành vi xả nước thải vào nguồn nước không có giấy phép theo quy định của pháp luật (Điều 19 dự thảo Nghị định); hành vi vi phạm về hàm lượng thông số ô nhiễm quy định trong giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (Điều 21 dự thảo Nghị định); hành vi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và các loại hóa chất khác trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản không bao đảm quy chuẩn kỹ thuật gây ô nhiễm nguồn nước (khoản 3 Điều 23 dự thảo Nghị định); hành vi hành vi xả khí thải độc hại trực tiếp vào nguồn nước (khoản 6 Điều 23 dự thảo Nghị định)... có thể trùng lặp với các hành vi vi phạm các quy định về xả nước thải, thải bụi, khí thải (quy định tại các Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP).

Ngoài ra, còn một số Nghị định cũng quy định việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng

sản, cụ thể là: Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão (Điều 5, Điều 6...); Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở (Điều 39, Điều 41, Điều 44, Điều 46...).

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ các hành vi tại dự thảo Nghị định và có hướng xử lý phù hợp. Theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC (Nghị định số 81/2013/NĐ-CP), trường hợp hành vi vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực này nhưng do tính chất vi phạm đặc thù của hành vi đó, thì có thể quy định và xử phạt trong nghị định xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực khác. Trong trường hợp này, hình thức, mức xử phạt quy định phải thống nhất với quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính của lĩnh vực quản lý nhà nước tương ứng. Do đó, nếu các hành vi vi phạm được quy định tại dự thảo Nghị định có sự trùng lặp với các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác thì hình thức, mức xử phạt đối với các hành vi đó phải thống nhất với quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước tương ứng.

3.3. Về việc quy định các biện pháp khắc phục hậu quả

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh sửa quy định về biện pháp: *“buộc thực hiện đúng quy trình vận hành hồ chứa, khắc phục hậu quả”* (khoản 15 Điều 11, khoản 6 Điều 13, khoản 6 Điều 14, khoản 6 Điều 16, khoản 9 Điều 17, khoản 2 Điều 18 dự thảo Nghị định) để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP. Theo đó, việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính phải căn cứ vào việc hành vi vi phạm phải gây ra hậu quả hoặc có khả năng thực tế gây ra hậu quả, đáp ứng yêu cầu khôi phục lại trật tự quản lý hành chính nhà nước do hành vi vi phạm hành chính gây ra và phải được mô tả rõ ràng, cụ thể để có thể thực hiện được trong thực tiễn và bảo đảm tính khả thi.

- Điểm c khoản 7 Điều 29 dự thảo Nghị định quy định biện pháp khắc phục hậu quả *“buộc nộp đầy đủ số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định”*; điểm a khoản 5 Điều 38 dự thảo Nghị định quy định biện pháp *“buộc phải khai thác đúng phương pháp khai thác; hệ thống khai thông, chuẩn bị (đối với khai thác hầm lò), hệ thống mở vỉa (đối với khai thác lộ thiên); khai thác đúng trình tự khai thác, hệ thống khai thác; sử dụng bãi thải đúng vị trí xác định*

trong thiết kế mỏ được phê duyệt hoặc nêu trong Giấy phép khai thác khoáng sản. điểm b khoản 5 Điều 38 dự thảo Nghị định quy định biện pháp “buộc phải lập thiết kế mỏ, phê duyệt”. khoản 3 Điều 48 dự thảo Nghị định quy định biện pháp “Buộc nộp vào ngân sách nhà nước toàn bộ khoản tiền theo thông báo của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, nộp bổ sung phần tiền do chậm nộp theo quy định”. Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Tư pháp thấy rằng, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định không quy định các biện pháp khắc phục hậu quả này. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, chỉnh lý cho phù hợp để bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định.

3.4. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

Điều 4 Luật XLVPHC quy định: “Căn cứ quy định của Luật này. Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt. mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh. trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước”. Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP cũng quy định: “Trường hợp nghị định xử phạt vi phạm hành chính có quy định nhiều chức danh tham gia xử phạt thuộc nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau, thì phải quy định rõ thẩm quyền xử phạt của các chức danh đó đối với từng điều khoản cụ thể”.

Tuy nhiên, các quy định tại Chương IV dự thảo Nghị định (các điều từ Điều 52 đến Điều 57) đang quy định rất chung chung về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các lực lượng chức năng. Để thực hiện đúng quy định của Luật XLVPHC và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, chỉnh sửa quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh nói trên một cách rõ ràng, cụ thể, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật. Thẩm quyền xử phạt của từng chức danh cần phải quy định cụ thể theo hướng gắn với từng hành vi vi phạm tại các điều, khoản, điểm cụ thể, không quy định một cách chung chung, vì như vậy dễ dẫn đến việc tình trạng tranh chấp về mặt thẩm quyền hoặc đùn đẩy trách nhiệm giữa các lực lượng chức năng.

4. Về một số nội dung cụ thể của dự thảo Nghị định

4.1. Điều 5 dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh sửa tên gọi của Điều 5 dự thảo Nghị định thành: “*Vi phạm các quy định về điều kiện năng lực lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước*”, đồng thời, cân nhắc chỉnh sửa mức phạt quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định để bảo đảm thống nhất với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định.

4.2. Điều 9 dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, làm rõ thế nào là “*quy mô nhỏ*”, “*quy mô vừa*” và “*quy mô lớn*” quy định tại khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 9 dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP.

4.3. Điều 11 dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc tách hành vi “*không bàn giao*” và hành vi “*bàn giao mốc giới không đúng thời điểm*” tại khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị định để quy định mức phạt phù hợp với tính chất, mức độ của từng hành vi vi phạm.

4.4. Điều 12 dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc tách hành vi “*không thực hiện*” và hành vi “*thực hiện không đúng*” quy định tại điểm b, điểm d khoản 4 Điều 12; điểm a, điểm b và điểm c khoản 5 Điều 12 dự thảo Nghị định để quy định mức phạt phù hợp với tính chất, mức độ của từng hành vi vi phạm.

4.5. Điều 32 dự thảo Nghị định

Khoản 4 Điều 32 dự thảo Nghị định quy định hình thức xử phạt bổ sung “*tịch thu mẫu vật là khoáng sản*”, tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Tư pháp thấy rằng, khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định không quy định hình thức xử phạt bổ sung này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, chỉnh lý cho phù hợp để bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định.

4.6. Điều 36 dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa quy định tại khoản 7 Điều 36 dự thảo Nghị định theo hướng bỏ đoạn “*đối với hành vi quy định tại khoản 1 Điều này ngoài việc bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung*”. đồng thời, cân nhắc tách rõ khoản 7 Điều 36 dự thảo Nghị định thành 02 điểm, cụ thể:

a) Tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản từ 01 đến 03 tháng đối với hành vi đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nhưng không đầy đủ hoặc nộp không đúng thời hạn theo thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản từ 03 đến 06 tháng đối với hành vi không nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

4.7. Điều 49 dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu không đưa hành vi “*thu hồi, sử dụng loại khoáng sản đi kèm: thu hồi khoáng sản ở bãi thải của mỏ trong quá trình khai thác nhưng chưa được cơ quan quản lý như nước có thêm quyền cấp phép cho phép*” (điểm b khoản 3 Điều 49 dự thảo Nghị định) vào Điều 49 dự thảo Nghị định, vì đây không phải là hành vi vi phạm quy định báo cáo khoáng sản phát hiện mới trong quá trình điều tra, thăm dò, khai thác khoáng sản, hoặc cần nhắc chỉnh sửa cho phù hợp.

5. Về thể thức và kỹ thuật soạn thảo văn bản

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa tên của khoản 7 Điều 36 dự thảo Nghị định “*hình thức phạt bổ sung*” thành “*hình thức xử phạt bổ sung*” để bao đảm tính chính xác.

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sắp xếp lại trật tự Điều 12 dự thảo Nghị định (đưa khoản 3 xuống sau khoản 5) để bao đảm phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP: “*Các khung tiền phạt trong một điều phải được sắp xếp theo thứ tự mức phạt từ thấp đến cao*”.

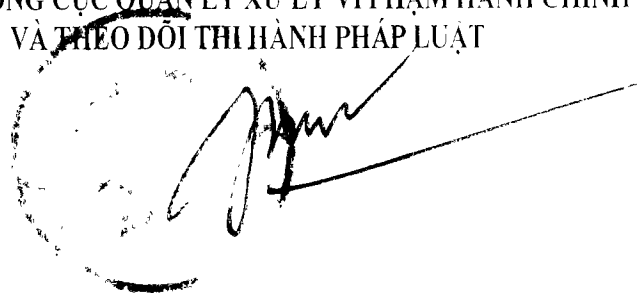
- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ, chỉnh sửa các lỗi chính tả trong dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định để bao đảm chất lượng của dự thảo văn bản trước khi trình Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, xin gửi tới Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ tướng Đính Trung Tụng (để b/c);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TĐTHPL(2b).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT



Đặng Thanh Sơn

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1616**/BXD-HTKT

Hà Nội, ngày **03** tháng **8** năm **2016**

V/v góp ý dự thảo Nghị định
sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định 142/2013/NĐ-
CP của Chính phủ

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CÔNG VĂN BẢN

Số: **010168**

ngày: **08** / **8** / **16**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ Xây dựng nhận được công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và môi trường đề nghị góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định

Để phù hợp với quy định tại Điều 87 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội khóa XIII, hồ sơ đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định cần bổ sung:

- Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 142/2013/NĐ-CP) hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến chính sách trong Nghị định số 142/2013/NĐ-CP.

- Nội dung đánh giá tác động của từng chính sách trong dự thảo Nghị định; nêu rõ vấn đề cần giải quyết; mục tiêu ban hành chính sách; các giải pháp để thực hiện chính sách; các tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; chi phí, lợi ích của các giải pháp; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp; lựa chọn giải pháp và lý do của việc lựa chọn; đánh giá tác động của thủ tục hành chính.

2. Về tên gọi của dự thảo Nghị định

Theo Chương trình công tác năm 2016 của Chính phủ tại công văn số 150/VPCP-TH ngày 25/01/2016, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP, nhưng trong quá trình soạn thảo văn bản, tên gọi dự thảo Nghị định đã thay đổi so với nhiệm vụ được giao. Vì vậy, cần phân tích làm rõ sự cần thiết phải ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 142/2013/NĐ-CP trong Tờ trình Chính phủ.

3. Về nội dung của dự thảo Nghị định

- Tại Mục 1 Chương II:

+ Bổ sung quy định tại Khoản 14 Điều 7 vào Khoản 15 Điều 7 đối với các hành vi thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi giấy phép đã hết hạn cho phù hợp.

+ Phân tích, làm rõ quy mô công suất nhỏ, vừa, lớn cho các đối tượng hành nghề khoan nước dưới đất tại Khoản 2 Điều 9 để có cơ sở xác định hình thức phạt tiền phù hợp.

- Tại Mục 3 Chương II:

+ Rà soát, xem xét loại bỏ một số quy định không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Ví dụ: Tại Điều 20 thuộc về quy trình, thủ tục như việc xả thải mà chưa có giấy phép xả thải, nếu chưa có giấy phép thì không được xả thải, phải dừng hoạt động để xin cấp phép không thể xử phạt hành chính để tồn tại được, nếu phạt bổ sung dừng xả thải có thời hạn cũng không hợp lý, vì giấy phép xả thải là điều kiện bắt buộc thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Tài nguyên nước quy định đối với các tổ chức, cá nhân xả nước thải vào nguồn nước.

+ Phân tích, làm rõ phạm vi điều chỉnh giữa Luật Tài nguyên nước và Luật Bảo vệ môi trường với các vấn đề như gây ô nhiễm nguồn nước, ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước, bảo vệ chất lượng nguồn nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xả nước thải vào nguồn nước. Từ đó, xác định lại các nội dung quy định trong dự thảo Nghị định này. Ví dụ: Tại Điều 21 về vi phạm hàm lượng chất ô nhiễm trong nước xả thải vượt quy định thì nên đưa vào xử phạt theo Luật Bảo vệ môi trường (gắn với phí bảo vệ môi trường đối với nước thải) cho phù hợp và việc quy định xử phạt hành vi xả nước thải có chứa hóa chất độc hại vào nguồn nước thì phải nêu rõ các hóa chất độc hại là hóa chất nào, quy định ở đâu, hàm lượng là bao nhiêu thì không được phép, khi nào áp dụng mức phạt tối đa và khi nào áp dụng mức phạt tối thiểu.


+ Phân tích, làm rõ Khoản 2 Điều 20 về hình thức xử phạt đối với hành vi xả nước thải vào nguồn nước vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép.

+ Tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26 cần quy định cụ thể về nguồn nước là nước mặt hay nước ngầm để có biện pháp bảo vệ và chính sách xử phạt hành chính phù hợp.

- Tại Chương IV: xem xét việc đưa quy định tại Điều 58 về Chương I của dự thảo Nghị định cho phù hợp và thống nhất về nội dung.


- Về các hình thức xử phạt, cần bổ sung hình thức trục xuất, quy định về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đã được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính và bổ sung quy định chi tiết với hình phạt cảnh cáo, trục xuất.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu VT, HTKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Thị Mỹ Linh

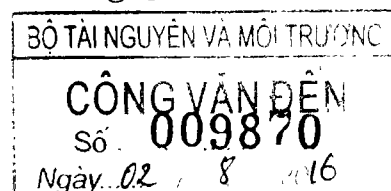
BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1880/BCA-V19

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2016

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo *Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản*, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 1 Điều 8, Khoản 3 Điều 31, Khoản 2 Điều 36, Điều 49 dự thảo Nghị định, đề nghị tăng chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện nghĩa vụ báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ về hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản để hạn chế việc khai báo gian dối, gây thất thoát tài nguyên và thất thu thuế cho Nhà nước.

2. Tại Khoản 4 Điều 25 dự thảo Nghị định, đề nghị tăng chế tài xử phạt đối với hành vi khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông, hồ không được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản để hạn chế trường hợp khai thác khoáng sản trái phép gây sạt, lở bờ sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa, ảnh hưởng nguy hại đến hệ thống đê điều.

3. Tại Điểm đ Khoản 3 Điều 45 dự thảo Nghị định về xử phạt vi phạm đối với hành vi khai thác khoáng sản là vàng, đá quý, bạc, platin, khoáng sản độc hại mà không có Giấy phép khai thác khoáng sản quy định mức phạt tiền từ 800 triệu đồng đến 1 tỷ đồng, mức phạt tiền chung như vậy khó áp dụng xử phạt với đối tượng là cá nhân khai thác nhỏ lẻ, sử dụng công cụ thô sơ. Vì vậy, đề nghị chỉnh lý theo hướng quy định phân chia cụ thể thành các mức xử phạt khác nhau đối với từng loại đối tượng là tổ chức, cá nhân và căn cứ theo tính chất, mức độ, quy mô, cách thức vi phạm cho phù hợp.

4. Để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 39 Luật xử lý vi phạm hành chính và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Công an nhân dân, tại Điều 54 dự thảo Nghị định về thẩm quyền của lực lượng Công an nhân dân, đề nghị chỉnh lý theo hướng như sau:

a) Bổ sung một khoản (Khoản 2) quy định về thẩm quyền của Trạm trưởng, Đội trưởng (của người được quy định tại Khoản 1 Điều này) và một khoản

(Khoản 6) quy định về thẩm quyền của Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường.

b) Bổ sung thẩm quyền của Trưởng đồn Công an, Trạm trưởng trạm Công an cửa khẩu, khu chế xuất vào quy định tại Khoản 3 và Trưởng phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường vào quy định tại Khoản 4.

c) Chính lý mức phạt tiền tối đa và giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền quy định tại các khoản của Điều này được phép tịch thu cho phù hợp với mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực được quy định tại dự thảo Nghị định này và quy định của Điều 39 Luật xử lý vi phạm hành chính.

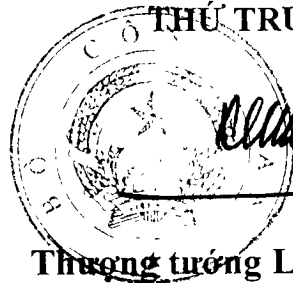
5. Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động lưu trữ, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu khoáng sản (bao gồm cả loại khoáng sản khai thác phải có giấy phép và không có giấy phép) để việc quản lý, xử lý vi phạm được bao quát hơn, hạn chế việc thất thoát, gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động khoáng sản.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Công an, xin gửi các đồng chí để nghiên cứu, tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, V19.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Lê Quý Vương

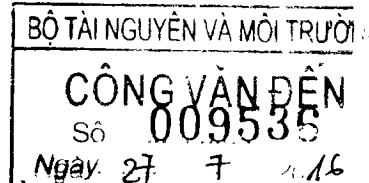
**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: *6301* /BNN-PC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định
142/2013/NĐ-CP của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày *26* tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phúc đáp công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ, sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

I. GÓP Ý CHUNG: Về cơ bản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét vấn đề sau:

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và PTNT đang phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 139/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; Đê điều; Phòng, chống lụt bão. Trong đó, về lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi có bổ sung các nội dung như: hành vi vận hành hệ thống công trình thủy lợi không đúng quy trình vận hành đã được phê duyệt; các hành vi liên quan đến quản lý vận hành hồ chứa có dung tích hoặc chiều cao của đập khác nhau; tăng mức xử phạt đối với hành vi xả thải vào hệ thống công trình thủy lợi. Về lĩnh vực phòng chống thiên tai có sửa đổi và bổ sung các hành vi để phù hợp với các loại hình thiên tai và các quy định khác của Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013.

Vì vậy, để tránh sự chồng chéo và mâu thuẫn trong hệ thống văn bản, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát không quy định các hành vi có liên quan đến hai lĩnh vực trên vào Dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP

II. GÓP Ý CỤ THỂ:

1. Đối với dự thảo Tờ trình

Sự cần thiết ban hành tại dự thảo Tờ trình mới đánh giá về cơ sở pháp lý ban hành Nghị định, đề nghị bổ sung đánh giá về cơ sở thực tiễn, quá trình thực thi pháp luật có tính định lượng để làm cơ sở cho đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung của Nghị định 142/2013/NĐ-CP.

2. Về dự thảo Nghị định

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh có nội dung “vi phạm các quy định về lấy ý kiến cộng đồng dân cư” tuy nhiên, trong Dự thảo chưa có các quy định về nội dung này. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm.

- Đề nghị xem xét không bổ sung hành vi tại Điểm c Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 do lưu lượng khai thác phục vụ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản nhỏ, nhà nước cần khuyến khích, hỗ trợ người dân trong sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản với mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội;

- Đề nghị xem xét mức phạt quy định tại Khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 6; điểm a khoản 2, điểm a khoản 4, điểm a khoản 5 Điều 9 dự thảo Nghị định để đảm bảo tính nối tiếp của mức phạt.

- Tại Điều 11: Đề nghị xem xét lại quy định hành vi “*Vận hành bình thường, khi xuất hiện lũ, xả thải lưu lượng lớn hơn lưu lượng đến hồ...*” từ khoản 9 đến khoản 13 Điều này vì nội dung quy định chưa rõ ràng, khó hiểu.

- Đề nghị xem xét quy định tại Khoản 2 Điều 6 và Khoản 2 Điều 11, hành vi khoan thăm dò quy định tại Điều 7 và Khoản 4 Điều 27, Điều 41 và Khoản 2 Điều 45... để tránh trường hợp cùng 1 hành vi vi phạm quy định nhiều mức phạt khác nhau.

- Đề nghị xem xét quy định “*Buộc thực hiện đúng quy định vận hành hồ chứa*” tại khoản 15 Điều 11, Khoản 5 Điều 13, Khoản 6 Điều 14, Khoản 5 Điều 15, khoản 6 Điều 16; “*buộc phải khai thác đúng phương pháp khai thác*” tại khoản 5 Điều 38... là biện pháp khắc phục hậu quả vì vi phạm quy định vận hành hồ chứa, vi phạm về phương pháp khai thác là hành vi để định khung hình phạt. Trường hợp vi phạm đã bị xử phạt mà còn vi phạm thì sẽ bị xử phạt tiếp với tình tiết tăng nặng.

- Đề nghị chỉnh sửa mức dung tích quy định tại khoản 2 Điều 14: “*từ 200 triệu m³ đến dưới 300 triệu m³*”.

- Đề nghị xem xét quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 là hành vi vi phạm hành chính vì hành vi này gây thiệt hại về người và tài sản.

- Đề nghị xem xét sự thống nhất giữa nội dung các quy định tại Điều 19 Dự thảo với các điều Điều 13, 14 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường để tránh mâu thuẫn, chồng chéo vì đều liên quan đến hành vi xả thải vào nguồn nước.

- Tại Khoản 7 Điều 20 đề nghị sửa lại như sau: “*Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 180.000.000 đồng đối với một trong các hành vi giả mạo tài liệu hoặc kê khai không trung thực các nội dung trong hồ sơ...*”

- Điểm d Khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 22 đề nghị kết cấu đúng hành vi vi phạm.

- Đề nghị xem xét quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 28 tránh trường hợp trùng lặp nội dung.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Lưu VT, PC (6b).



Hà Công Tuấn

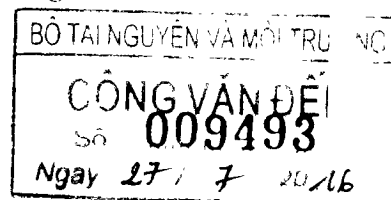
**PHÒNG THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Số: **1783** /PTM-PC

V/v: Chuyển góp ý DTNĐ sửa đổi, bổ sung
Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt
VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và
khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 20/6/2016, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) nhận được Công văn số 2370/BTNMT-PC của Quý Cơ quan về việc góp ý dự thảo *Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản* (sau đây gọi tắt là Dự thảo).

VCCI đã tiến hành triển khai lấy ý kiến rộng rãi của các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trên phạm vi cả nước là đối tượng chịu sự tác động của Dự thảo bằng phương thức gửi công văn xin ý kiến và đăng tải công khai trên trang web www.vibonline.com.vn.

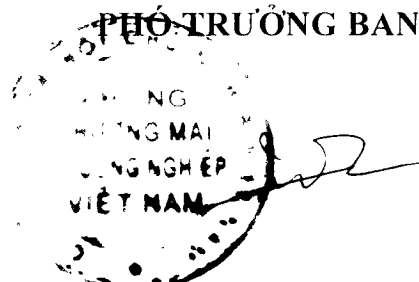
VCCI kính chuyển tới Ban soạn thảo các ý kiến góp ý đã nhận được (đính kèm Công văn này) để Ban soạn thảo nghiên cứu và hoàn thiện Dự thảo.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan.^h

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, PC

TL. CHỦ TỊCH
KT. TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thu Trang

12

Số: /TKV-PC
V/v: Góp ý sửa đổi Nghị định
142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong
lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Căn cứ công văn số 1484/PTM-PC ngày 21/6/2016 v/v Mời góp ý DTND sửa đổi, bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV) đã tổ chức nghiên cứu Dự thảo và có ý kiến đóng góp như sau:

1. Về hình thức dự thảo: Xét về nội dung quy định và cách thức bố cục của Dự thảo thì đây không phải Dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP, mà là dự thảo Nghị định mới để thay thế cho Nghị định 142 nói trên. Vì vậy, đề nghị Phòng TM&CN xem xét lại cách gọi tên Nghị định.

2. Về nội dung quy định:

- Khoản 3 Điều 31 Dự thảo quy định: “*Phạt tiền đối với hành vi báo cáo sai quá 10% giữa khối lượng thực tế thi công thăm dò khoáng sản so với khối lượng nêu trong đề án thăm dò khoáng sản đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*”

Đây là quy định không phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản: “*trong trường hợp có sự thay đổi về phương pháp thăm dò hoặc thay đổi về khối lượng thăm dò có chi phí lớn hơn 10% dự toán thăm dò đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân được phép thăm dò khoáng sản phải gửi báo cáo giải trình lý do thay đổi*”. Như vậy trường hợp nếu khối lượng thực tế thi công thăm dò vượt trên 10% so với khối lượng nêu trong Đề án song chi phí không vượt quá 10% dự toán thăm dò đã được chấp thuận thì khối lượng vượt này vẫn được chấp nhận và không phải báo cáo giải trình lý do thay đổi với cơ quan quản lý.

- Điểm a Khoản 7 Điều 31 Dự thảo quy định phạt tiền đối với hành vi vi phạm: “*sau 06 (sáu) tháng, kể từ khi Giấy phép thăm dò khoáng sản chấm dứt hiệu lực mà không (...) giao nộp mẫu vật, thông tin về khoáng sản đã thu thập được cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của pháp luật*”. Theo ý kiến của TKV, quy định này khi thực hiện trong thực tiễn sẽ có vướng mắc do pháp luật hiện hành chỉ có quy định nộp mẫu vật địa chất, khoáng sản vào Bảo tàng Địa chất được Bộ TN&MT ban hành Thông tư số 53/2014/TT-BTNMT ngày 09/9/2014 với đối tượng áp dụng là cơ quan quản lý Nhà nước về

khoáng sản, Bảo tàng Địa chất và tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, chứ chưa có quy định trong các trường hợp khác.

Trên đây là một số ý kiến đóng góp của TKV, đề nghị Phòng TM&CN tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (e-copy để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**TL. TÔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ**

Đặng Thị Tuyết

Số: 438/TIC-ĐTM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v góp ý Dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định
142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh
vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 7 năm 2016.

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Thực hiện Công văn số 1484/PTM-PC ngày 21/6/2016 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc mời góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Công ty cổ phần sắt Thạch Khê góp ý như sau:

VẤN ĐỀ	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN GÓP Ý
1. Thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước không đăng ký, không có giấy phép theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi khai thác nước dưới đất thuộc các trường hợp phải đăng ký mà không đăng ký theo quy định. - Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi thăm dò nước dưới đất không có giấy phép đối với công trình gồm 01 (một) giếng khoan, chiều sâu dưới 30 mét. - Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với một trong các hành vi thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước không có giấy phép sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khai thác, sử dụng nước mặt cho các mục đích kinh doanh, dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp với lưu lượng từ 10.000 m³/ngày đêm đến dưới 20.000 m³/ngày đêm + Khai thác, sử dụng nước biển phục vụ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khác trên đất liền với lưu lượng từ 200.000 m³/ngày đêm đến 300.000 m³/ngày đêm... 	Đồng ý
2. Vi phạm quy định về hành nghề khoan nước dưới đất	<p>Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho mượn, cho thuê giấy phép để hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa; - Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa mà không có Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất theo quy định của pháp luật. 	Đồng ý
3. Vi phạm về hàm	Hành vi xả nước thải có hàm lượng thông số ô nhiễm vượt giới hạn quy định trong giấy phép từ 5	Đề nghị quy định mức xử phạt cụ thể

<p>lượng thông số ô nhiễm quy định trong giấy phép xả nước thải vào nguồn nước</p>	<p>lần đến dưới 10 lần bị xử phạt như sau: + Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với trường hợp lưu lượng xả thải nhỏ hơn 05 m³/ngày đêm; + Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp lưu lượng xả thải từ trên 5 m³/ngày đêm đến dưới 50 m³/ngày đêm; + Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với trường hợp lưu lượng xả thải từ 50 m³/ngày đêm đến dưới 100 m³/ngày đêm; - Trường hợp nước thải có nhiều thông số ô nhiễm vượt giới hạn quy định trong giấy phép thì chọn thông số có hàm lượng vượt giới hạn cao nhất để xử phạt theo các khoản 1,2,3,4 Điều này. Với các thông số ô nhiễm còn lại, mức xử phạt được tính như sau: + Tăng thêm 1% đối với mỗi thông số ô nhiễm vượt giá trị giới hạn dưới 02 lần; + Tăng thêm 2% đối với mỗi thông số ô nhiễm vượt giá trị giới hạn 02 đến dưới 05 lần;</p>	<p>theo nhóm các thông số ô nhiễm vượt quy định trong giấy phép. Mức độ ảnh hưởng đối với môi trường của từng thông số khác nhau.</p>
<p>4. Vi phạm các quy định về thăm dò khoáng sản (Điều 35)</p>	<p>Phạt tiền đối với hành vi thăm dò mà không có giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định hoặc thăm dò khoáng sản ra ngoài ranh giới được phép thăm dò có tổng diện tích vượt từ 10% trở lên so với tổng diện tích khu vực được phép thăm dò khoáng sản từ 02 (hai) ha trở lên, cụ thể như sau: - Từ 70.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng với trường hợp giấy phép thăm dò khoáng sản do UBND tỉnh cấp phép. - Phạt từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với trường hợp giấy phép thăm dò khoáng sản do Bộ TNMT cấp phép</p>	<p>Đồng ý</p>
<p>5. Vi phạm các quy định về xây dựng cơ bản mỏ</p>	<p>- Phạt tiền đối với hành vi không đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ; không đăng ký ngày bắt đầu khai thác với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép, cụ thể như sau: - Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng với trường hợp do UBND cấp tỉnh cấp phép; - Từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp do Bộ TNMT cấp phép</p>	<p>Đồng ý</p>
<p>6. Vi phạm quy định về thiết kế mỏ</p>	<p>Quy định cụ thể tại điều 38 của Dự thảo Nghị định</p>	<p>Đồng ý</p>
<p>7. Vi phạm</p>	<p>- Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đối với hành vi khai</p>	<p>Đồng ý</p>

<p>quy định về công suất được phép khai thác</p>	<p>thác vượt dưới 15% so với công suất được phép khai thác hàng năm hoặc tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai đã khai thác trong năm vượt dưới 15.000 tấn nêu trong Giấy phép khai thác khoáng sản; -Phạt tiền đối với hành vi khai thác vượt quá công suất được phép khai thác hàng năm nêu trong Giấy phép khai thác khoáng sản từ 15% đến dưới 25% hoặc tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai đã khai thác trong năm vượt từ 15.000 tấn đến dưới 50.000 tấn.</p>	
<p>8. Vi phạm quy định về chuyển nhượng quyền khai thác; đóng cửa mỏ khoáng sản</p>	<p>Quy định cụ thể tại Điều 43,46 Dự thảo Nghị định</p>	<p>Đồng ý</p>
<p>9. Điều khoản chuyển tiếp (Điều 60)</p>	<p>Hành vi vi phạm xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang được xem xét giải quyết thì áp dụng các quy định xử phạt theo nguyên tắc có lợi cho tổ chức, cá nhân vi phạm.</p>	<p>Đồng ý</p>
<p>10. Điều 20 của Dự thảo sửa đổi Nghị định 142 quy định: Vi phạm quy định của giấy phép xả nước thải vào nguồn nước</p>	<p>Tại khoản 2 điều 20 ghi: Đối với hành vi xả nước thải vào nguồn nước vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép thì phần lưu lượng vượt quy định áp dụng xử phạt theo quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, và Khoản 8 Điều 12 của Nghị định này</p>	<p>Theo bản dự thảo Điều 12 quy định Vi phạm quy định về chế độ quan trắc dự báo và cung cấp thông tin, số liệu theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa</p> <p>Đề nghị sửa lại khoản 2 điều 20 như sau: Đối với hành vi xả nước thải vào nguồn nước vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép thì phần lưu lượng vượt quy định áp dụng xử phạt theo quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5</p>

		6, 7, và Khoản 8 Điều 12 của Nghị định 142/2013/NĐ- CP
--	--	---

Trên đây là góp ý của Công ty cổ phần sắt Thạch Khê về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng giám đốc (b/c);
- Các Phó Tổng giám đốc;
- Lưu VT; ĐTM.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Đình Thừa

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY ĐIỆN LỰC SƠN LA

Số: ~~687~~ /PCSL-KT

V/v Góp ý Dự thảo về Nghị định
142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong
lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 15 tháng 07 năm 2016

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

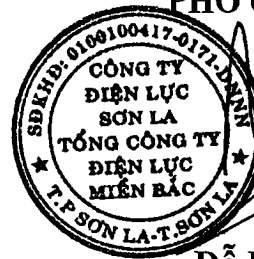
Thực hiện theo công văn số: 1484/PTN-PC ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc Mời góp ý DTNĐ sửa đổi, bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Công ty Điện lực Sơn La đã nghiên cứu và hoàn toàn nhất trí với Dự thảo sửa đổi, bổ sung của Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc (B/c);
- Lưu: VT, KT.

K/T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Đức Minh

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 886 / TĐAV-P4

Quảng Nam, ngày 18 tháng 7 năm 2016

V/v góp ý cho Dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản

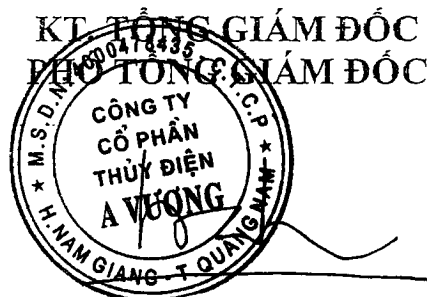
Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Thực hiện Công văn số 1484/PTM-PC ngày 21/6/2016 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc góp ý cho Dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 142/2013/NĐ-CP về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương không có góp ý sửa đổi nội dung nào của Dự thảo.

Chào trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P4.

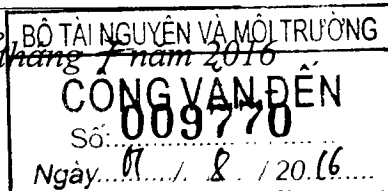


Lê Đình Bản

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2935 /BVHTTDL-KHCNMT
V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định
số 142/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Sau khi nghiên cứu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản, nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP.

2. Đề nghị Quý Bộ xem xét một số nội dung tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định, cụ thể:

2.1. Với dự thảo Tờ trình:

Phần IV - Kết cấu và nội dung của dự thảo Nghị định:

Đề nghị rà soát, chỉnh sửa số điều (62 điều) cho phù hợp với số điều trong dự thảo Nghị định (61 điều).

Mục 4: Đề nghị giữ nguyên và cụ thể hóa thẩm quyền xử phạt của các lực lượng thanh tra chuyên ngành.

2.2. Với dự thảo Nghị định:

- Điều 20 Khoản 9: Biện pháp xử phạt bổ sung “Tước quyền sử dụng Giấy phép xả thải vào nguồn nước” nên chia ra các mức thời hạn tương ứng với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm.

- Điều 20 Khoản 10: Đề nghị quy định cụ thể biện pháp khắc phục hậu quả áp dụng đối với những hành vi vi phạm.

- Điều 21: Đề nghị rà soát mức phạt sao cho tương xứng với mức xử phạt tại Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Điều 22, Điều 26: Đề nghị bổ sung hình thức xử phạt bổ sung.

- Điều 40: Đề nghị bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả.

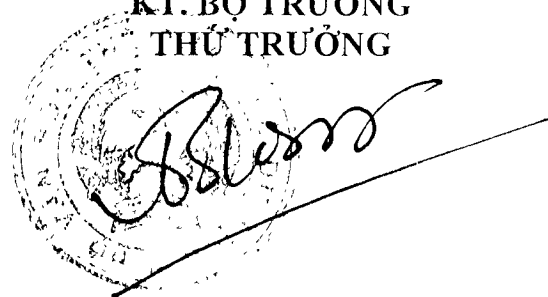
- Điều 56: Đề nghị bổ sung thẩm quyền xử phạt của thanh tra chuyên ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cũng như thanh tra chuyên ngành khác cho phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Trên đây là ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP để Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Lưu: VT, KHCNMT, BN.06.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



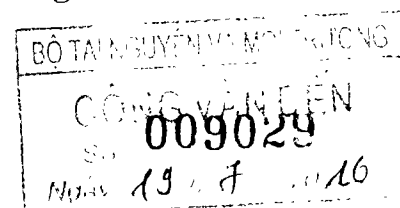
Đặng Thị Bích Liên

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9845/BTC-PC
V/v góp ý đối với dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số
142/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trả lời công văn số công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về ý kiến chung

- Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành sơ kết, đánh giá 03 năm triển khai, thực hiện Nghị định số 142/2013/NĐ-CP và bổ sung báo cáo sơ kết việc thực hiện tại dự thảo tờ trình và hồ sơ gửi thẩm định để đánh giá chính xác, khách quan các ưu điểm, hạn chế để đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

- Nhất trí với ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản thay vì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP do dự thảo Nghị định mới nhiều nội dung mới (*sửa đổi 40 điều, bổ sung 12 điều và bãi bỏ 01 điều*).

- Về vấn đề bãi bỏ thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản của cơ quan thuế, cảng vụ hàng hải, cảng vụ đường thủy nội địa và thanh tra chuyên ngành khác, trình Bộ đề nghị, Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, bổ sung vào tờ trình về cơ sở cho đề xuất này để đảm bảo tránh việc vướng mắc khi phát sinh việc xử lý vi phạm.

2. Nội dung góp ý cụ thể

Để đảm bảo công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho cá nhân và tổ chức trong việc triển khai, thực hiện đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện các nội dung sau:

- Điều 3 dự thảo quy định về mức phạt tiền trong xử phạt hành chính trong khi khoản 2 cùng điều quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy, đề nghị chuyển nội dung tại khoản 2 Điều 3 về Chương IV dự thảo Nghị định (*chương quy định về thẩm quyền xử phạt*).

- Để tránh việc tùy tiện trong áp dụng pháp luật, đề nghị quy định rõ hành vi nào phạt cảnh cáo, hành vi nào bị phạt tiền đối với quy định tại Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định “ Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng tới 500.000 đồng đối với hành vi vi phạm thông báo không đúng, không đủ nội dung theo quy định sau khi được thông báo lựa chọn thực hiện đề án, dự án điều tra cơ bản, tư vấn lập kế hoạch tài nguyên nước”

Tương tự như trên đối với các hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 31, khoản 1 Điều 32, khoản 2 Điều 36, điểm a Khoản 1 và điểm a Khoản 3 Điều 37, điểm a Khoản 1 và điểm a Khoản 2 Điều 38, khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 2 Điều 40, điểm a khoản 1 Điều 41, điểm a khoản 1 Điều 42, khoản 1 Điều 49.

- Đề nghị quy định hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ thay vì tước quyền sử dụng Giấy phép hành nghề đối với các quy định tại điểm b, c khoản 4 và điểm b, c khoản 5 Điều 9 do đơn vị thi công khoan thăm dò, khoan nước dưới đất không có giấy phép để thu hồi hoặc không bảo đảm được việc tổ chức, cá nhân hành nghề sẽ được cơ quan cấp phép cấp lại giấy phép đối với trường hợp giấy phép hết hạn và đã nộp hồ sơ xin cấp lại.

- Đề nghị rà soát quy định xử phạt tại Điều 19 và Điều 21 dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước đối với hành vi xả thải vào nguồn nước được quy định tại và quy định tại Điều 13 và 14 về xử phạt xả nước thải có chứa các thông số môi trường nguy hại vào môi trường trong dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (*đã lấy ý kiến thành viên Chính phủ*) để đảm bảo thống nhất, đồng bộ và tránh việc cùng một hành vi vi phạm hành chính được điều chỉnh tại hai Nghị định với các mức phạt khác nhau.

Tương tự như trên đối với quy định về mức phạt tiền (*30 đến 50 triệu đồng*) tại điểm a Khoản 3 Điều 23 đối với hành vi phạm các quy định về phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước và điểm b khoản 3 Điều 12 quy định mức phạt tiền (*10 tới 20 triệu đồng*) đối với hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường tại cơ sở, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, khu kinh doanh và dịch vụ tập trung, làng nghề và khu

nuôi trồng thủy sản tại dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Đề nghị bổ sung thẩm quyền của Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh được “*tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn*” hiện được quy định tại khoản 4 Điều 55 để phù hợp với điểm c khoản 4 Điều 40 về thẩm quyền của Bộ đội Biên phòng được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính.

Trên đây là ý kiến góp ý của Bộ Tài chính, xin gửi Quý Bộ tổng hợp./*ky*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC (08b)

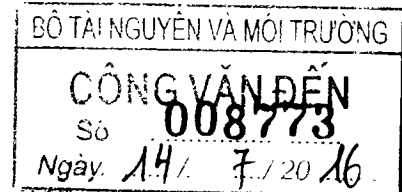


**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

ĐỖ HOÀNG ANH TUẤN

Số: **6330** /BCT-CNNg
V/v ý kiến đối với dự thảo Nghị
định về xử phạt vi phạm hành
chính trong lĩnh vực tài nguyên
nước và khoáng sản

Hà Nội, ngày **12** tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây gọi là Dự thảo), Bộ Công Thương có một số ý kiến như sau:

A. NỘI DUNG TỜ TRÌNH

1. Tại điểm 3 mục IV (Chương III. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, hình thức xử phạt, mức phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, gồm 22 điều (từ Điều 30 đến Điều 51) đề nghị bổ sung nội dung “Vi phạm các quy định trong quá trình khai thác và chế biến khoáng sản”

2. Tại mục 4 Chương IV (Chương IV. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản):

Đề nghị bổ sung “*thẩm quyền của thanh tra ngành Công Thương*” cho phù hợp với quy định tại Điều 25 Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương; khoản 5 Điều 11 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành và điểm k khoản 1 Điều 24, khoản 4 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012.

Theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương thì thanh tra chuyên ngành Công Thương được giao nhiệm vụ “*Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, công nghệ, an toàn trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản thuộc phạm vi quản lý; các nội dung khác theo quy định của pháp luật*”.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành thì

thanh tra chuyên ngành Công Thương có thẩm quyền **“Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật”**.

Theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 và khoản 4 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012, trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoáng sản thì **Chánh Thanh tra Bộ Công Thương, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính như Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản.**

Vì vậy, tại điểm 4 mục IV dự thảo Tờ trình cho rằng: Trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoáng sản, hiện nay thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của thanh tra chuyên ngành khác (trong đó có Chánh Thanh tra Bộ Công Thương, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp) chỉ được quy định chung chung và bỏ thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của thanh tra chuyên ngành khác; quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản là chưa đúng và chưa phù hợp với các quy định nêu trên.

B. VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

I. Về căn cứ ban hành nghị định

Đề nghị bổ sung Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Phòng chống thiên tai.

II. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1 Dự thảo)

Tại khoản 3, đề nghị bổ sung quy định về vi phạm hành chính trong lĩnh vực chế biến khoáng sản.

“3. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản quy định tại Nghị định này bao gồm: vi phạm các quy định về thăm dò, khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản; vi phạm các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; vi phạm các quy định về sử dụng thông tin về khoáng sản; vi phạm các quy định về quyền lợi của địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác; vi phạm các quy định về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và các vi phạm khác trong lĩnh vực khoáng sản được quy định cụ thể tại Chương III Nghị định này”.

III. Về nội dung dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung một số nội dung về hành vi vi phạm như sau:

1. Trong lĩnh vực khai thác khoáng sản

Điều.... Vi phạm các quy định về hồ sơ quản lý kỹ thuật mỏ

Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đối với hành vi lập không đúng hoặc không có các tài liệu kỹ thuật khai thác mỏ theo quy định, cụ thể như sau:

a) Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đúng;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đầy đủ;

c) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp không lập hồ sơ.

Điều.... Vi phạm các quy định về việc lập hồ sơ quản lý an toàn theo quy định

1. Phạt tiền đối với các hành vi vi phạm về việc lập hồ sơ quản lý an toàn, bao gồm: Kế hoạch an toàn - bảo hộ lao động, đánh giá rủi ro; kế hoạch ứng cứu khẩn cấp, kế hoạch phòng chống cháy nổ và kế hoạch phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn

a) Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đúng;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đầy đủ;

c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường hợp không lập hồ sơ.

Điều.... Vi phạm các quy định về việc lập, thi công hộ chiếu khai thác mỏ

1. Phạt tiền đối với hành vi lập không đúng hoặc không có các hộ chiếu khẩu than, đào chống lò, vận tải than và đất đá, điều khiển đá vách, thông gió, sửa chữa lớn các đường lò; khoan, nổ mìn, xúc bốc, di chuyển máy xúc, đổ thải đất đá theo các quy định kỹ thuật, an toàn mỏ, cụ thể như sau:

a) Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đúng;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đầy đủ;

c) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp không lập hồ sơ.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi thi công không đúng theo hộ chiếu được duyệt.

Điều.... Vi phạm các quy định về nghiệm thu công trình mỏ

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi đưa vào sản xuất những khu khai thác, mức khai thác, gương khẩu, đường lò; hào mở vỉa, hệ thống thu, thoát nước, mạng lưới khoan và các hạng mục công trình khác khi chưa được nghiệm thu và không đảm bảo các điều kiện an toàn theo quy định.

Điều.... Vi phạm các quy định về an toàn trong việc đưa các máy, thiết bị, hóa chất có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp và yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động vào hoạt động

Phạt tiền đối với hành vi đưa các máy, thiết bị, hoá chất có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp; các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động vào hoạt động khi chưa được kiểm tra, kiểm định các điều kiện kỹ thuật an toàn; lập hồ sơ quản lý thiết bị theo quy định

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp kiểm tra, kiểm định thiếu các thông số; lập hồ sơ quản lý thiết bị chưa đúng theo yêu cầu.

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp chưa thực hiện kiểm tra, kiểm định lại theo đúng thời hạn; lập thiếu hồ sơ quản lý thiết bị theo yêu cầu.

c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trường hợp không thực hiện kiểm tra, kiểm định an toàn; không lập hồ sơ quản lý thiết bị theo yêu cầu.

Điều.... Vi phạm các quy định về huấn luyện và đào tạo kỹ thuật an toàn mỏ

Phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về huấn luyện và kiểm tra kiến thức về kỹ thuật an toàn mỏ cho các đối tượng cán bộ quản lý theo quy định

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp nội dung huấn luyện và kiểm tra không đúng theo quy định;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp tổ chức huấn luyện và kiểm tra không đầy đủ cho các đối tượng;

c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trường hợp chưa thực hiện huấn luyện và kiểm tra cho các đối tượng.

Điều.... Vi phạm các quy định về theo dõi, kiểm tra người trong hầm mỏ

Phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về theo dõi, kiểm tra người trong hầm mỏ theo quy định

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp không theo dõi người trong hầm mỏ;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp không kiểm tra an toàn đối với người chuẩn bị vào hầm mỏ;

c) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với trường hợp vi phạm cả hai khoản trên.

Điều.... Vi phạm các quy định về sử dụng bình tự cứu cá nhân trong hầm mỏ

Phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về sử dụng bình tự cứu cá nhân trong hầm mỏ theo quy định

a) *Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp không tổ chức huấn luyện sử dụng bình tự cứu cá nhân cho các đối tượng vào hầm mỏ;*

b) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp để người trong hầm mỏ không mang theo bình tự cứu cá nhân;*

c) *Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường hợp không tổ chức kiểm tra hành trình rút lui đến vị trí an toàn khi sử dụng bình tự cứu cá nhân.*

Điều.... Vi phạm các quy định về lắp đặt biển báo, chỉ dẫn trong mỏ

Phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về lắp đặt biển báo chỉ dẫn trong mỏ theo quy định

a) *Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với trường hợp lắp đặt biển báo, chỉ dẫn trong mỏ không đảm bảo yêu cầu;*

b) *Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp lắp đặt không đầy đủ biển báo, chỉ dẫn trong mỏ;*

c) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp không lắp đặt biển báo, chỉ dẫn trong mỏ;*

d) *Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường hợp không rào kín và lắp đặt biển báo "cấm vào" trước các lối vào những vị trí có nguy cơ mất an toàn đối với người.*

Điều.... Vi phạm các quy định về xếp loại mỏ theo khí mêtan (đối với mỏ khai thác than hầm lò)

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đánh giá, xếp loại mỏ theo khí mêtan theo quy định.

Điều.... Vi phạm các quy định về công tác kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn

Phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về công tác kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn theo quy định

1. *Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không có quy định về phân công trách nhiệm kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn cho các đối tượng quản lý.*

2. *Phạt tiền đối với hành vi không thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kỹ thuật an toàn theo quy định, cụ thể như sau:*

a) *Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp trường hợp Giám đốc, Phó Giám đốc an toàn mỏ, Phó Giám đốc Cơ điện mỏ và*

Trưởng phòng an toàn không thực hiện kiểm tra kỹ thuật an toàn hoặc kiểm tra không đầy đủ.

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp trường hợp Quản đốc hoặc người được ủy quyền không thực hiện kiểm tra kỹ thuật an toàn.

c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường hợp Trưởng ca sản xuất (hoặc tương đương) không thực hiện kiểm tra kỹ thuật an toàn hoặc kiểm tra không đầy đủ.

Điều.... Vi phạm các quy định về nhật lệnh, ca lệnh, giao - nhận ca sản xuất

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm ghi nhật lệnh, ca lệnh, giao - nhận ca sản xuất không đầy đủ hoặc không đúng các nội dung theo quy định.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không áp dụng kịp thời các biện pháp khắc phục nguy cơ mất an toàn được phát hiện trước khi bắt đầu làm việc và trong thời gian làm việc vào nhật lệnh sản xuất.

Điều.... Vi phạm các quy định về việc đưa công nghệ khai thác, vật liệu; phương tiện, thiết bị vận tải vào mỏ

1. Đối với hành vi vi phạm về việc đưa hệ thống khai thác mới, cải tiến hệ thống khai thác cũ, vật liệu mới vào hoạt động, mức phạt tiền cụ thể như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo thiết kế với cơ quan có thẩm quyền.

b) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi đưa vận hành trước khi báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

c) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo với cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối với hành vi vi phạm về quá trình thiết kế, chế tạo phương tiện, thiết bị vận tải mỏ; các phương tiện, thiết bị vận tải mới, nhập ngoại lần đầu được đưa vào sử dụng trong hầm lò và thiết bị vận tải có truyền động bằng động cơ diesel, mức phạt tiền cụ thể như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo thiết kế với cơ quan có thẩm quyền.

b) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi đưa vận hành trước khi báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

c) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo với cơ quan có thẩm quyền.

Điều.... Vi phạm các quy định về thông gió mỏ

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về kiểm soát khí mỏ.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng kế hoạch thông gió hoặc không điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thông gió kịp thời theo quy định.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi lắp đặt quạt gió cục bộ không đúng quy định.

4. Phạt tiền đối với hành vi phạm về lưu lượng và tốc độ gió so với quy định, cụ thể như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không cung cấp đủ lưu lượng gió theo yêu cầu.

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi phạm tốc độ gió theo yêu cầu.

5. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi lập sơ đồ thông gió mỏ không đúng quy định.

Điều.... Vi phạm các quy định về vận chuyển người, hàng và sử dụng cáp thép

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về vận chuyển hàng.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về vận chuyển người.

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về sử dụng cáp thép.

Điều.... Vi phạm các quy định về cung cấp điện trong mỏ

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không lập hoặc lập không đúng sơ đồ nguyên lý cung cấp điện của mỏ, các khu vực sản xuất; sơ đồ tiếp đất chung cho toàn mỏ theo quy định.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định an toàn khi thay đổi cấu tạo và sơ đồ đấu nối của thiết bị điện, các sơ đồ điều khiển, bảo vệ và kiểm tra, cũng như khắc lại vạch chia độ các thiết bị bảo vệ tại mỏ.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định an toàn trong quá trình đóng, cắt; sửa chữa các thiết bị điện.

4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định an toàn trong quá trình sử dụng cáp điện, máy điện, thiết bị điện và trạm biến áp.

Điều.... Vi phạm các quy định về thoát nước và ngăn ngừa bụi nước mỏ

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định an toàn về trạm bơm thoát nước theo quy định.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định về tổ chức kiểm tra trạm bơm thoát nước mỏ.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng ngừa bụi nước mỏ.

Điều... Vi phạm về quản lý chỉ tiêu định mức kinh tế, kỹ thuật trong các hoạt động khai thác khoáng sản

Vi phạm một trong các chỉ tiêu về tổn thất tài nguyên, sử dụng vật liệu nổ và sử dụng gỗ chống hầm mỏ trong khai thác khoáng sản cao hơn so với thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, với các mức phạt tiền như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp chỉ tiêu vượt trên 10% đến 15% theo thiết kế mà chưa được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

b) Mức phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp chỉ tiêu vượt trên 15% đến 20% theo thiết kế mà chưa được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

c) Mức phạt tiền 150.000.000 đồng đối với trường hợp chỉ tiêu vượt trên 20% theo thiết kế mà chưa được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

Hình phạt bổ sung buộc dừng sản xuất nếu không có biện pháp khắc phục đảm bảo các chỉ tiêu công nghệ theo thiết kế được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

2. Trong lĩnh vực chế biến khoáng sản

Điều.... Vi phạm các quy định về việc lập hồ sơ, quản lý công tác an toàn theo quy định

1. Phạt tiền đối với các hành vi vi phạm về việc lập hồ sơ quản lý an toàn, bao gồm: Kế hoạch an toàn - bảo hộ lao động, đánh giá rủi ro; kế hoạch ứng cứu khẩn cấp, kế hoạch phòng chống cháy nổ và kế hoạch phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn, cụ thể như sau:

a) Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đúng;

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp lập không đầy đủ;

c) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với trường hợp không lập hồ sơ.

2. Phạt tiền đối với các hành vi vi phạm về việc quản lý công tác an toàn, cụ thể như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng quy chế quản lý và phân cấp quản lý về công tác an toàn, bảo hộ lao động.

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng kế hoạch an toàn bảo hộ lao động hoặc lập không đúng quy định.

c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng hoặc xây dựng không đầy đủ các quy trình, nội quy an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, chống sét; quản lý, theo dõi đối với các đối tượng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

3. Phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định về tổ chức thực hiện công tác an toàn, cụ thể như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không tổ chức nhật lệnh sản xuất đầu mỗi ca hoặc tổ chức nhật lệnh sản xuất không đúng quy định.

b) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không kiểm tra an toàn vị trí làm việc, máy, trước khi thực hiện công việc; không kịp thời xử lý các hiện tượng gây mất an toàn.

Điều.... Vi phạm các quy định về thiết bị, máy, phương tiện trong nhà máy tuyển khoáng

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng hồ sơ quản lý hoặc xây dựng không đúng, không đủ đối với thiết bị, máy, phương tiện theo quy định.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm kỹ thuật an toàn trong quá trình vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng theo quy định.

Điều.... Vi phạm các quy định về cấp tải, dỡ tải, vận chuyển nguyên liệu trong nhà máy tuyển khoáng

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về cấp tải, dỡ tải và vận chuyển nguyên liệu.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện kiểm tra hoặc kiểm tra không đúng quy định về độ mòn của các đường ống vận chuyển nguyên liệu.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm trong quá trình thiết kế, xây lắp và vận hành tời kéo theo quy định.

Điều.... Vi phạm các quy định về công đoạn chuẩn bị nguyên liệu trong nhà máy tuyển khoáng

1. *Phạt tiền đối với các hành vi vi phạm các quy định về máy đập, mức xử phạt như sau:*

a) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về thiết kế, lắp đặt và trang bị cơ cấu bảo vệ, bảo hiểm để ngăn ngừa vật liệu văng ra gây nguy hại cho người đối với máy đập.*

b) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy trình, quy định về vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa.*

c) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không lập các giải pháp loại trừ bụi gây nổ trong quá trình đập quặng có khả năng sinh ra bụi nổ.*

2. *Phạt tiền đối với các hành vi vi phạm các quy định về máy nghiền, sàng, mức xử phạt như sau:*

a) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng hoặc xây dựng không đúng quy trình bù bi vào máy nghiền theo quy định.*

b) *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm kỹ thuật an toàn trong quá trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa.*

Điều.... Vi phạm các quy định về bảo quản, sử dụng thuốc tuyến; kho chứa khoáng sản

1. *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về thiết kế, xây dựng, lắp đặt thiết bị khu vực pha chế, kho chứa thuốc tuyến.*

2. *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về an toàn đối với người làm việc trong khu vực pha chế, kho chứa thuốc tuyến.*

3. *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không xây dựng biện pháp phòng chống cháy nổ đối với kho chứa khoáng sản có tính tự cháy.*

Điều.... Vi phạm các quy định về máy tuyến điện

1. *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về thiết kế, lắp đặt máy tuyến điện theo quy định.*

2. *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về an toàn trong quá trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa.*

Điều.... Vi phạm các quy định về bãi thải quặng đuôi

1. *Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định về thiết kế, xây dựng và vận hành bãi thải theo quy định.*

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không xây dựng biện pháp phòng chống cháy nổ tại bãi thải khô đối với khoáng sản có tính tự cháy.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không xây phương án giải quyết sự cố khi đập chắn bãi thải bùn bị nứt vỡ.

Điều.... Vi phạm các quy định về Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không xây dựng hoặc xây dựng không đúng phương án Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không chuẩn bị đầy đủ nguồn lực, không tổ chức diễn tập phương án Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn trước mùa mưa bão.

Điều... Vi phạm về quản lý chỉ tiêu định mức kinh tế, kỹ thuật trong các hoạt động chế biến khoáng sản

Vi phạm một trong các chỉ tiêu về tổn thất tài nguyên, sử dụng nước, sử dụng hóa chất, sử dụng năng lượng (than, điện, dầu) trong chế biến khoáng sản cao hơn so với thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, với các mức phạt tiền như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp chỉ tiêu vượt trên 10% đến 15% theo thiết kế mà chưa được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

b) Mức phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp chỉ tiêu vượt trên 15% đến 20% theo thiết kế mà chưa được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

c) Mức phạt tiền 150.000.000 đồng đối với trường hợp chỉ tiêu vượt trên 20% theo thiết kế mà chưa được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

Hình phạt bổ sung buộc dừng sản xuất nếu không có biện pháp khắc phục đảm bảo các chỉ tiêu công nghệ theo thiết kế được cơ quan quản lý có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

3. Bổ sung các điều về hành vi vi phạm trong việc lập báo cáo hoạt động khoáng sản, vi phạm về chỉ tiêu định mức kinh tế, kỹ thuật trong các hoạt động khoáng sản như sau:

Điều... Vi phạm về chế độ báo cáo trong các hoạt động khoáng sản

Tách nội dung báo cáo hoạt động khoáng sản (Chương 36) thành điều riêng về "Vi phạm về chế độ báo cáo hoạt động khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản" và bổ sung các hành vi sau:

1. Không báo cáo hoạt động khai thác khoáng sản đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định

- Không báo cáo đầy đủ
- Báo cáo chậm
- Báo cáo không trung thực.

2. Không báo cáo hoạt động chế biến khoáng sản đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định

- Không báo cáo đầy đủ
- Báo cáo chậm
- Báo cáo không trung thực.

3. Không báo cáo xuất khẩu khoáng sản đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định

- Không báo cáo đầy đủ:
- Báo cáo chậm
- Báo cáo không trung thực.

Hình phạt bổ sung: Không được tiếp tục xuất khẩu khoáng sản cho đến khi có thực hiện báo cáo kỳ trước liền kề.

IV. Về thẩm quyền của Thanh tra, đề nghị bổ sung

Điều 52. Thẩm quyền của Thanh tra

1. Thanh tra viên chuyên ngành, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành: Tài nguyên và môi trường, **Công Thương** đang thi hành công vụ có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 500.000 đồng;
- c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 500.000 đồng;
- d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các Điểm c và Điểm i Khoản 3 Điều 2 Nghị định này.

2. Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường, **Công Thương**; Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành do Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; **Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp**; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, **Công Thương** ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 50.000.000 đồng;

c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;

d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 50.000.000 đồng;

đ) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Nghị định này.

3. Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công Thương ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 175.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước; phạt tiền đến 250.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản;

c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;

d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt tương ứng quy định tại Điểm b Khoản này;

đ) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Nghị định này.

4. Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 1.000.000.000 đồng;

c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;

d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

đ) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Nghị định này.

Trên đây là góp ý của Bộ Công Thương, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên; ✓
- Cục KTAT&MT Công nghiệp;
- Lưu: VT, CNNg.

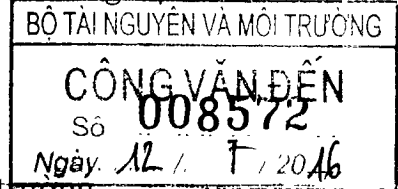


Hoàng Quốc Vượng

Số: 2939 /BKHCN-XHTN

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định
142/2013/NĐ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phúc đáp Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (Dự thảo Nghị định), Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

1. Thống nhất cơ bản với nội dung của Dự thảo Nghị định do Bộ Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị.

2. Một số góp ý cụ thể:

- Về hình thức xử phạt đề nghị sửa đổi một số hình thức xử phạt là cảnh cáo đối với các hành vi vi phạm có mức độ nhỏ hoặc vi phạm lần đầu và tăng mức phạt trong trường hợp tái phạm;

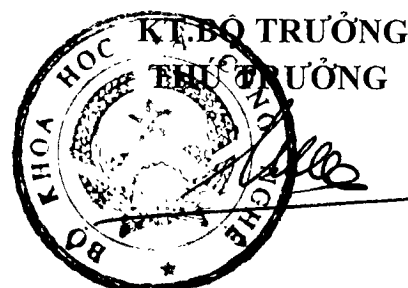
- Đề nghị cân nhắc tăng mức xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm như “sử dụng hóa chất, chất phóng xạ trong quá trình thí nghiệm nằm ngoài danh mục cho phép sử dụng...” (Điểm i Khoản 3 Điều 22) và “Sử dụng nước thải, nước bẩn, nước có chứa dầu mỡ, hóa chất độc hại,...” (Điểm n Khoản 3 Điều 22);

- Đề nghị xem xét bổ sung quy định xử phạt hành chính đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, khai thác khoáng sản gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính chuyển Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, hoàn thiện văn bản trình Thủ tướng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, XHTN.



Phạm Công Tạc

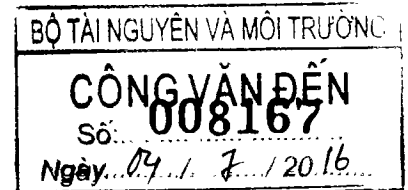
**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4960 /NHNN-PC

V/v Góp ý dự thảo Nghị định về
xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài
nguyên nước và khoáng sản

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và môi trường

Phúc đáp công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và môi trường về đề nghị góp ý dự thảo Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (gọi tắt là dự thảo Nghị định), sau khi nghiên cứu, Ngân hàng Nhà nước nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước xin gửi Quý Bộ. *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTĐ Nguyễn Đồng Tiên;
- Lưu: VP, PC2. *Đ*

Đ **THÔNG ĐỐC**
PHÓ THÔNG ĐỐC

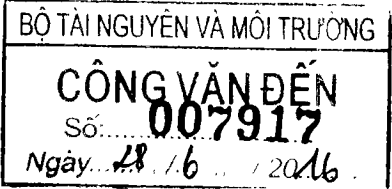
Nguyễn Đồng Tiên

Số: *2120* /BT/TTT – PC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày *27* tháng *6* năm 2016

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường



Phúc đáp công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Bộ Thông tin và Truyền thông có một số ý kiến như sau:

1. Về cơ bản, nhất trí với các nội dung của dự thảo Nghị định và dự thảo Tờ trình.

2. Ý kiến góp ý cụ thể:

- Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị làm rõ hơn sự cần thiết, phù hợp với thực tiễn của các hành vi vi phạm bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

- Đối với dự thảo Nghị định: Đề nghị xem xét, quy định cụ thể về phạm vi xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp (Điều 53); Bộ đội biên phòng (Điều 55); Cảnh sát biển (Điều 56);

Trên đây là ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG



Nguyễn Minh Hồng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

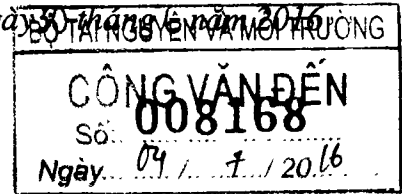
Số: 7520 /BGTVT-MT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định
số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phúc đáp văn bản số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Sau khi nghiên cứu, Bộ Giao thông vận tải tham gia ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ

Chỉnh sửa lại số Điều của dự thảo Nghị định (dự thảo Nghị định bao gồm 61 Điều) và chỉnh sửa việc đánh số các Điều có liên quan trong Tờ trình.

2. Về dự thảo Nghị định

a) Làm rõ quy định "...cùng một thời điểm thực hiện quá số lượng đề án, dự án" tại khoản 3, Điều 4;

b) Làm rõ việc xử phạt hành chính đối với hành vi "giả mạo tài liệu";

c) Bổ sung làm rõ đối tượng bị xử phạt và cụ thể các hành vi vi phạm quy định tại Điều 6;

d) Bổ sung, làm rõ quy định hành vi vi phạm đối với việc "...xây dựng công trình gây cản trở dòng chảy" về quy mô, mức độ cản trở dòng chảy tại khoản 3 Điều 25 và "Cải tạo lòng, bờ, bãi sông, xây dựng công trình thủy, giao thông thủy... không được cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản" tại điểm a khoản 4 Điều 25;

đ) Xem xét quy định lại hành vi vi phạm tại điểm a, khoản 4 Điều 26. Vì trước khi thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông (như bến, cảng, cầu, đường giao thông...), chủ dự án đều có văn bản xin ý kiến thống nhất của UBND địa phương cấp tỉnh, do đó cần xem xét lại việc quy định phải có kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường.

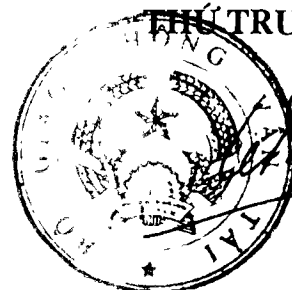
Trên đây là ý kiến của Bộ Giao thông vận tải xin gửi Quý Bộ đề tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, MT_{ThànhN}.

KT. BỘ TRƯỞNG

PHỤ TRƯỞNG



Lê Đình Thọ



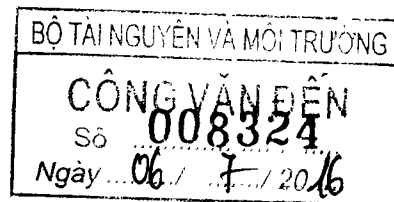
BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5076 /BNV-PC

Hà nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013
của Chính phủ quy định về xử phạt vi
phạm hành chính trong lĩnh vực tài
nguyên nước và khoáng sản



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 2, Điều 20 dự thảo Nghị định về hành vi xả nước thải vào nguồn nước vượt quá lưu lượng quy định trong giấy phép, quy định xử phạt được dẫn chiếu tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và Khoản 8, Điều 12 dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, Điều 12 dự thảo Nghị định chỉ có 05 khoản và không có điểm, khoản nào quy định về nội dung này. Đề nghị dẫn chiếu quy định xử phạt tại Khoản 2, Điều 20 dự thảo Nghị định cho phù hợp.

2. Tại Chương IV dự thảo Nghị định: Đề nghị quy định dẫn chiếu, không quy định lại các nội dung về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (đã được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính), cho phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Tại Khoản 1, Điều 4; Khoản 1, Điều 5; Khoản 1, Điều 7; Khoản 1, Điều 22; Điểm a, Khoản 1, Điều 30; Điểm a, Khoản 1, Điều 31; Khoản 1, Điều 32; Khoản 2, Điều 36; Điểm a, Khoản 1, Điều 37; Điểm a, Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 38; Khoản 1, Điều 39; Điểm a, Khoản 2, Điều 40; Điểm a, Khoản 1, Điều 41; Điểm a, Khoản 1, Điều 42; Khoản 1, Điều 49 dự thảo Nghị định: Đề nghị biên tập lại các điểm, khoản trên theo hướng tách riêng, quy định rõ hơn hành vi vi phạm ở mức độ nào thì phạt cảnh cáo và mức độ nào thì phạt tiền cho phù hợp với

quy định tại Khoản 1, Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đảm bảo minh bạch khi xử phạt.

4. Đề nghị cân nhắc bổ sung một điều trong dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng Giấy phép hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn (nêu tại Điểm a, Khoản 2, Điều 2 dự thảo Nghị định) có trách nhiệm thông báo cho cơ quan đã cấp Giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước; Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất; Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

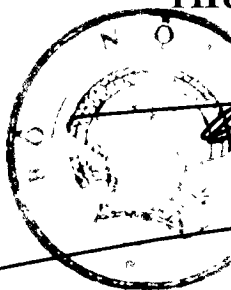
5. Đề nghị trình bày từ “Mục” và tiêu đề (tên) các mục tại dự thảo Nghị định cho phù hợp với quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 11 Thông tư số 25/2011/TT-BTP ngày 27/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và văn bản quy phạm pháp luật liên tịch: “Từ “Mục” và số thứ tự của mục được trình bày trên một dòng riêng, canh giữa, bằng chữ in thường, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, đậm. Số thứ tự của mục dùng chữ số Ả Rập. Tiêu đề của mục được trình bày ngay dưới, canh giữa, bằng chữ in hoa, cỡ chữ từ 12 đến 13, kiểu chữ đứng, đậm”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định./. *ar*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Duy Thăng

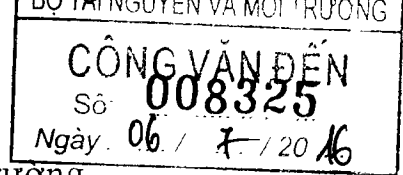
ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 636 /UBDT-PC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
142/2013/NĐ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phúc đáp Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ, sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

1. Về nội dung Tờ trình: Nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

2. Về nội dung dự thảo Nghị định:

- Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản được bổ sung cụ thể, chi tiết, phù hợp với thực tế, không bỏ lọt hành vi, đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực tế.

- Nguyên tắc xử phạt, hình thức xử phạt, mức phạt và biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.

- Về hình thức xử phạt *tước quyền sử dụng giấy phép*; Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật xử lý vi phạm hành chính: “Hình thức xử phạt quy định tại các điểm c, d và đ khoản 1 Điều này có thể được quy định là hình thức xử phạt bổ sung hoặc hình thức xử phạt chính”, không nên *bỏ hoặc áp dụng là hình phạt bổ sung*; việc áp dụng hình thức xử phạt nào cần tuân theo quy định của pháp luật và cần căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

Ủy ban Dân tộc gửi Quý Bộ để tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, PC (2b). 5

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Lê Sơn Hải

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1684/TTCP-V.I

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2016

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CÔNG VĂN BẢN

Số: 008278

Ngày: 06 / 7 / 2016

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thanh tra Chính phủ nhận được Văn bản số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Sau khi nghiên cứu, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Một số nội dung cần điều chỉnh:

- Hình thức xử phạt, mức phạt, tại Khoản 1, các Điều của chương II và III của Dự thảo có nội dung: “*Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách riêng điều kiện và hình thức phạt “*Cảnh cáo*” với “*Phạt tiền*”, để việc xử lý được rành mạch (như quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 quy định các hình thức xử phạt thì hai hình thức này là riêng biệt).

- Tại Khoản 2, 4 và Khoản 5 Điều 9; đề nghị Cơ quan soạn thảo cần làm rõ thế nào là “*quy mô nhỏ*”, “*quy mô vừa*”, “*quy mô lớn*”.

- Tại Khoản 1 Điều 60. Điều khoản chuyên tiếp “*Đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét giải quyết thì áp dụng các quy định xử phạt theo nguyên tắc có lợi cho tổ chức, cá nhân vi phạm*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung như sau: *Đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét giải quyết thì áp dụng các quy định xử phạt theo nguyên tắc có lợi cho tổ chức, cá*

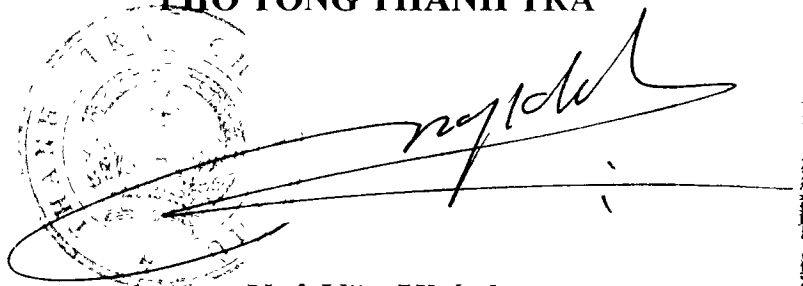
nhân vi phạm; sau ... ngày (thời gian nhất định) kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thì các hành vi nói trên sẽ áp dụng các quy định xử phạt theo Nghị định này.

Trên đây là ý kiến tham gia của Thanh tra Chính phủ đối với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản./.

Nơi nhận: *ML*

- Như trên;
- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Phó TTTCN Ngô Văn Khánh ;
- Lưu: VT, Vụ I.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**

The image shows a circular official seal of the General Inspectorate of the Government (TTTCN) with a handwritten signature in black ink over it. The signature is written in a cursive style.

Ngô Văn Khánh

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2364 /BNG-LPQT

V/v góp ý dự thảo Nghị định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2016

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CÔNG VĂN BẢN

Số: 008276

Ngày: 06/ 7 / 20 16

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phúc Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16/6/2016 của Quý Bộ đề nghị góp ý dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

1. Về nội dung dự thảo Nghị định:

a. Điều 43 về vi phạm quy định về chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản:

Theo quy định tại Điều 11 Khoản 2.d Nghị định số 22/2012/NĐ-CP quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản: tổ chức, cá nhân “không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản”. Đề nghị bổ sung vào Điều 43 nội dung xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định này.

b. Điều 48 Khoản 2, về nội dung trong dấu ngoặc đơn: “(trừ trường hợp đã đầu tư điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, thăm dò khoáng sản theo quy định)”:

Theo quy định tại Luật khoáng sản, Nhà nước khuyến khích và cho phép tổ chức, cá nhân đầu tư điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, không quy định việc đầu tư hoạt động thăm dò khoáng sản. Đồng thời, chỉ có tổ chức, cá nhân đầu tư điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản mới được ưu tiên sử dụng thông tin về khoáng sản trong khu vực đã đầu tư (Điều 3 Khoản 4 và Điều 21) mà không quy định ưu tiên về sử dụng thông tin về khoáng sản đối với hoạt động thăm dò khoáng sản. Do đó, đề nghị Quý Bộ bỏ cụm từ “thăm dò khoáng sản” trong dấu ngoặc đơn cho phù hợp.

c. Điều 52 Khoản 4 chỉ quy định thẩm quyền phạt tiền của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trong lĩnh vực khoáng sản (1 tỷ đồng). Đề nghị bổ sung thẩm quyền phạt tiền của những chức danh này trong lĩnh vực tài nguyên nước (tối đa 250.000.000 đồng).

d. Đề nghị cân nhắc bổ sung vào các Điều 19, 20, 21, 24 hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép xả nước thải nhằm bảo đảm tính răn đe và góp phần ngăn ngừa sự cố môi trường nghiêm trọng.

đ. Tại khoản 2 Điều 20 có dẫn chiếu đến các quy định tại khoản 6, 7, 8 của Điều 12, đề nghị xem lại vì Điều 12 không có các khoản này.

2. Về dự thảo Tờ trình:

a. Tại phần II về quan điểm chỉ đạo, cân nhắc bổ sung nội dung kịp thời cập nhật những quy định tại Luật Bảo vệ môi trường.

b. Tại điểm 4 phần IV (trang 9) đề nghị cân nhắc kỹ việc bỏ hình thức xử phạt chính tước quyền sử dụng giấy phép. Trong một số trường hợp, cần tước quyền sử dụng giấy phép như hình thức xử phạt chính, không phải hình thức xử phạt bổ sung, và quy định thời gian tước quyền sử dụng để bảo đảm tính răn đe, góp phần ngăn ngừa sự cố môi trường nghiêm trọng.

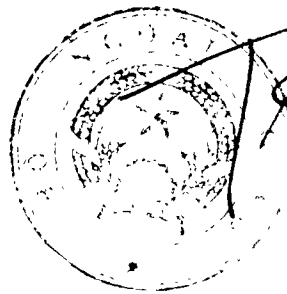
c. Về vấn đề xin ý kiến Chính phủ liên quan đến tên gọi của Nghị định (Mục VI điểm 1): Bộ Ngoại giao nhất trí với kiến nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 142/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Do số lượng lớn các Điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP được sửa đổi và bổ sung, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 142/2013/NĐ-CP nêu trên là phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Ngoại giao đề Quý Bộ tham khảo./

Nơi nhận :

- Như trên;
- Vụ TCQT, THKT;
- Lưu: HC, LPQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Hòa Trung

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6068** /BQP-PC(3)

Hà Nội, ngày **30** tháng 6 năm 2016

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 008100
Ngày: 04 / 7 / 20 16

HỎA-TỐC →

Kính gửi: Bộ Tài Nguyên và Môi trường.

Phúc đáp Công văn số 2370/BTNMT-PC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

1. Tại Điểm b Khoản 1 Điều 57, bổ sung cụm từ “cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát biển” vào sau cụm từ “Nghị định này”, để tương xứng với quy định công chức, viên chức, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng, chiến sĩ Công an nhân đang thi hành công vụ có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và phù hợp với thực tiễn công tác xử lý vi phạm hành chính hiện nay. Sau khi bổ sung, Điểm này được viết lại như sau: “*b) Công chức, viên chức thuộc các cơ quan.... Nghị định này và cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát biển đang thi hành công vụ*”.

2. Tháng 3/2016, Bộ Xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở. Như vậy, trong lĩnh vực khoáng sản có 02 nghị định điều chỉnh. Do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu để tránh trùng lặp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Quốc phòng, xin gửi đề Bộ Tài Nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VPC; Ti03

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trưng tướng Lê Chiêm